

NHÀ CỬA CỦA NGƯỜI CỜ LAO Ở ĐỒNG VĂN, HÀ GIANG

LÝ HÀNH SƠN

Người Cờ Lao nước ta sinh sống tại tỉnh Hà Giang, trong đó tập trung ở hai huyện là Đồng Văn và Hoàng Xu Phi. Trong huyện Đồng Văn, họ cư trú tập trung ở xóm Mã Chè và xóm Cá Ha thuộc xã Sinh Lũng. Hiện nay họ vẫn còn lưu giữ một số đặc điểm văn hoá truyền thống như ngôn ngữ, tập quán tương trợ giúp đỡ nhau, tập quán thờ cúng tổ tiên và các nghi lễ cưới xin, tang ma... Bài viết này chỉ đề cập một cách khái quát về nhà cửa của người Cờ Lao ở xóm Mã Chè, xã Sinh Lũng, huyện Đồng Văn.

1. Cấu tạo nhà ở

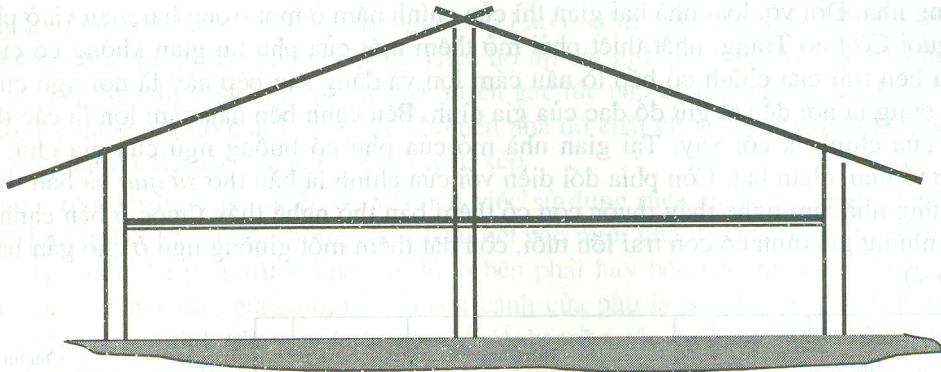
Hiện nay người Cờ Lao ở xóm Mã Chè sinh sống trong những ngôi nhà có nhiều dạng thức cấu trúc khác nhau tùy thuộc vào vị trí của nơi dựng nhà cũng như khả năng kinh tế của từng gia đình. Nhà xây dựng theo kiểu trình tường, nhà vách bưng bằng phen tre hoặc bưng bằng những cây gỗ nhỏ đan xếp gần nhau, mái lập bằng cỏ gianh hoặc kết hợp cỏ gianh và ngói máng⁽¹⁾..., nhưng phần lớn là nhà gỗ, vách bưng bằng ván, mái lập ngói máng. Những biến đổi này chủ yếu phụ thuộc vào sự thay đổi của điều kiện tự nhiên, đặc biệt là quá trình giao lưu và sự phát triển kinh tế ở trong vùng. Tuy vậy, nếu dựa vào cấu tạo của nền nhà để phân loại, người Cờ Lao ở Mã Chè chỉ làm loại nhà nền đất. Còn về cấu trúc, nếu dựa vào vì cột thì thấy có 2 loại là: nhà vì kèo ba cột và nhà vì kèo bốn hoặc năm cột.

a. Loại nhà vì kèo ba cột.

Trước đây, khi còn nhiều rừng, người Cờ Lao ở Mã Chè cũng như nhiều dân tộc khác sinh sống ở vùng núi nước ta chỉ dựng nhà bằng các loại nguyên vật liệu tìm kiếm ở trong rừng như: tre, gỗ, cỏ gianh, dây rừng... Do đó, cấu tạo của ngôi nhà cũng khá đơn giản, chủ yếu là nhà tạm. Với những ngôi nhà như vậy chỉ có thể sinh sống được vài 3 năm lại phải tu sửa. Tuy nhiên, nhà của người Cờ Lao khác với nhà của nhiều dân tộc anh em ở chỗ: dù là nhà tạm nhưng người Cờ Lao ít làm kiểu "nhà ngoãm". Họ thường làm loại nhà có kỹ thuật lắp ráp cao hơn, cụ thể là có mộng, xà và lỗ đục. Nguyên nhân có thể do người Cờ Lao từ lâu đời đã biết làm nghề mộc, bằng chứng là hiện nay hầu hết các gia đình ở đây đều thờ cúng tổ tiên nghề mộc.

Về cấu tạo, nhà vì kèo ba cột có khuôn viên dạng hình chữ nhật hay hình vuông, có hai mái. Hiện nay, phần lớn loại nhà này chỉ có hai gian, loại ba gian rất ít. Còn loại nhà bốn gian lại càng hiếm, kể cả những loại nhà có cấu tạo phức tạp hơn về cấu trúc. Theo lời kể của các cụ già, người Cờ Lao không kiên sinh sống ở trong những ngôi nhà bốn gian nhưng qua khảo sát tại xóm Mã Chè chỉ thấy có một vài nhà bốn gian. Khi đó, gian thứ tư thường được bố trí để nấu rượu hoặc dùng để đan lát, cất giữ các đồ đạc bằng gỗ. Đối với loại nhà vì kèo ba cột thường có ba vì kèo, tức là hai gian. Mỗi vì kèo có ba cột, một xà xuyên và một bộ kèo (xem hình 1). Xung quanh loại nhà này thường được bưng bằng các cây gỗ con đan xếp khít lại với nhau hoặc được che bằng phen hay liếp, mái lợp bằng cỏ gianh. Có thể đây là loại nhà truyền thống của người Cờ Lao, bởi vì theo lời kể của nhiều cụ cao tuổi thì người Cờ Lao trước đây thường ở nhà hẹp, chưa biết làm ngói máng, nếu xẻ được ván thường dùng vào việc làm gác xếp để cất giữ thóc, ngô và một số đồ đạc của gia đình.

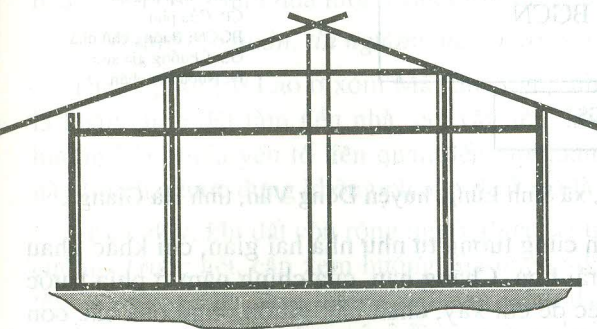
Hiện nay, mặc dù hiếm tre và gỗ nhưng loại nhà vì kèo ba cột vẫn còn thấy lác đác ở trong xóm Mã Chè. Loại nhà này hoàn toàn dựng bằng tre, gỗ và cách dựng cũng khá đơn giản, không phải tốn nhiều công sức để cưa, xẻ và bào ván bưng xung quanh, kể cả việc đục lỗ hoặc lắp ráp.



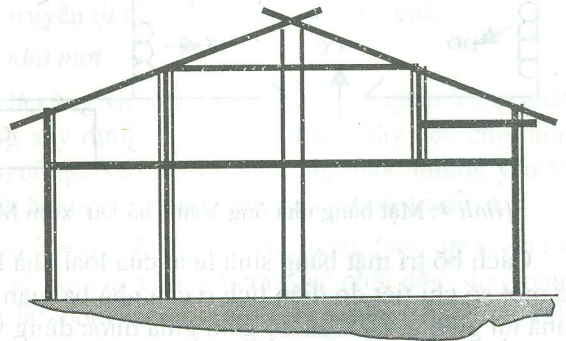
Hình 1: Vì cột của loại nhà có cấu trúc đơn giản

b. Loại nhà vì kèo ba hoặc bốn cột.

Kiểu nhà vì kèo năm hoặc bốn cột có cấu tạo phức tạp hơn, thường là nhà ba gian, do đó có năm vì kèo (xem hình 2 và hình 3). Theo lời kể của người Cờ Lao thì việc dựng loại nhà vì kèo 5 cột, đặc biệt là kiểu nhà có cột trốn thì mãi về sau mới có.



Hình 2: Loại nhà vì kèo 5 cột



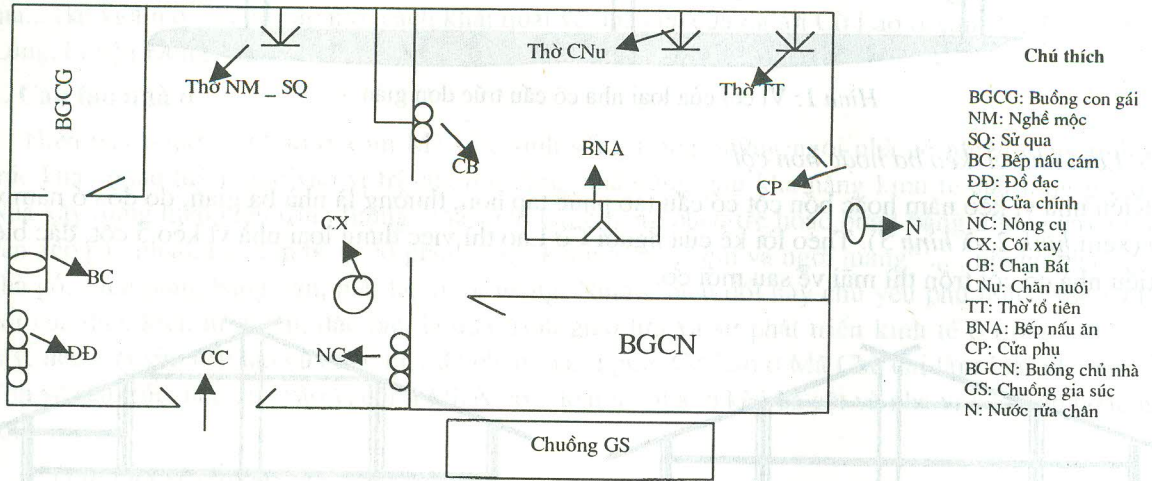
Hình 3: Loại nhà vì kèo 4 cột và một cột trốn

Do thiếu nguyên vật liệu bằng gỗ nên hiện nay người Cờ Lao ở Mã Chè cũng học cách làm nhà trình tường. Theo ước tính của đồng bào, làm nhà trình tường ít tốn kém hơn so với việc làm nhà gỗ, bung ván xung quanh. Tuy vậy, sườn nhà trình tường cũng có cấu tạo như loại nhà vì kèo bốn hoặc năm cột, chỉ khác ở chỗ là trình tường ở hai bên và phía đằng sau. Còn đằng trước, tức là phía mở cửa chính được bung bằng ván. Có lẽ đây là điểm không giống với nhà trình tường của một số dân tộc khác, bởi vì ở một số dân tộc như người Nùng hoặc người Dao thường trình tường cả bốn bên. Điểm nữa là nhà của người Cờ Lao tuy trình tường nhưng toàn bộ khung nhà vẫn được dựng bằng gỗ, chưa biết sử dụng lợi thế của tường đất. Đối với dân tộc khác thì họ đã biết tận dụng tường đất để bỏ bớt một số cột hoặc xà nhà không cần thiết, nhưng ở người Cờ Lao Mã Chè, việc trình tường chỉ có tác dụng bung kín xung quanh nhà, tức là thay các tấm ván hoặc những cây gỗ nhỏ bằng tường đất. Điều này chứng tỏ rằng nhà trình tường mới xuất hiện ở vùng Mã Chè.

2. Mặt bằng sinh hoạt

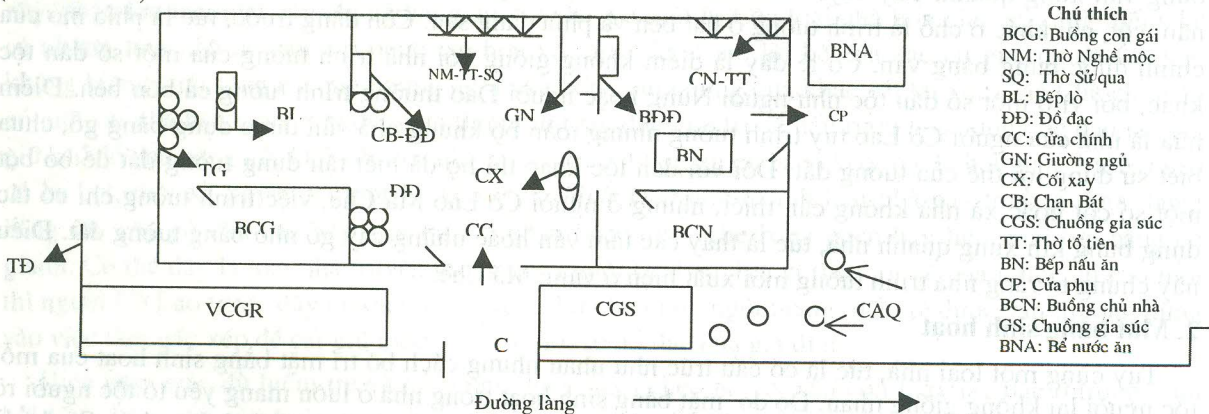
Tuy cùng một loại nhà, tức là có cấu trúc như nhau nhưng cách bố trí mặt bằng sinh hoạt của mỗi tộc người lại không giống nhau. Do đó, mặt bằng sinh hoạt trong nhà ở luôn mang yếu tố tộc người rõ rệt⁽²⁾. Đối với người Cờ Lao ở Mã Chè, cách bố trí mặt bằng sinh hoạt tương đối thống nhất. Cụ thể là nhà có hai cửa, ít cửa sổ, có hai bếp, có sự qui định rõ ràng về nơi cất giữ đồ đạc và nơi ngủ của các

thành viên trong nhà. Đối với loại nhà hai gian thì cửa chính nằm ở một trong hai gian và ở phía trước nhà. Riêng người Cờ Lao Trắng, nhất thiết phải mở thêm một cửa phụ tại gian không có cửa chính. Khi đó, ở phía bên trái cửa chính có bếp lò nấu cám lợn và đằng sau bếp này là nơi ngủ của các cô gái, đồng thời cũng là nơi để cất giữ đồ đạc của gia đình. Bên cạnh bếp nấu cám lợn là các thùng gỗ, còn bên cạnh cửa chính là cối xay. Tại gian nhà mở cửa phụ có buồng ngủ của gia chủ, bếp nấu nướng, nơi thờ tổ tiên, chạn bát. Còn phía đối diện với cửa chính là bàn thờ *sử qua* và bàn thờ tổ tiên nghề mộc. Những nhà làm nghề thầy thuốc còn có thêm bàn thờ nghề thầy thuốc ở bên cạnh bàn thờ *sử qua*. Riêng những gia đình có con trai lớn tuổi, còn đặt thêm một giường ngủ ở chỗ gần bàn thờ *sử qua* (xem hình 4).



Hình 4: Mặt bằng nhà ông Vân Chá Dư xóm Mã Chè, xã Sinh Lũng, huyện Đông Văn, tỉnh Hà Giang

Cách bố trí mặt bằng sinh hoạt của loại nhà ba gian cũng tương tự như nhà hai gian, chỉ khác nhau ở một số chi tiết do diện tích ở của nhà ba gian rộng rãi hơn. Chẳng hạn, cửa chính nằm ở phía trước nhà tại gian giữa, toàn bộ gian giữa được dùng vào việc để cối xay, chạn bát, giường ngủ của các con trai trong nhà và còn là nơi cất giữ một số đồ đạc của gia đình. Tùy thuộc vào vị thế của đất và sự tiện lợi của đường xá, một trong hai gian ở hai bên cửa chính được mở cửa phụ. Gian mở cửa phụ có buồng ngủ của gia chủ, nơi thờ cúng tổ tiên, thờ cúng thần bảo vệ gia súc và trẻ em, có bếp nấu nướng và có thêm một bàn con để đặt các đồ nấu nướng. Còn gian không mở cửa phụ có buồng ngủ của con gái, lò nấu cám lợn, có chỗ để những đồ đạc bằng gỗ, đồ đan lát, đồng thời còn là nơi để nấu rượu (xem hình 5).



Hình 5: Mặt bằng nhà của ông Vân Dũng Pao xóm Mã Chè, xã Sinh Lũng, huyện Đông Văn, tỉnh Hà Giang

Giống như một số dân tộc ở nước ta, người Cờ Lao ở xóm Mã Chè cũng biết tận dụng gác xếp để cất giữ lương thực và đồ đạc của gia đình. Theo họ thì cất giữ thóc, ngô và các loại hạt giống ở trên gác xếp sẽ đảm bảo được sự khô ráo, bởi vì ở trên gác lúc nào cũng có khói lửa. Còn việc để lên gác những đồ đạc bằng gỗ, đồ đan lát... là để cho nền nhà đỡ chật chội. Vì vậy, hầu hết các gia đình đều làm gác xếp, thậm chí khắp các gian đều có gác xếp.

Do nằm trên địa hình có nhiều đá vôi nên việc sử dụng diện tích đất xung quanh ngôi nhà của người Cờ Lao ở đây tương đối thống nhất. Hầu hết các ngôi nhà đều mở cửa chính theo hướng chân núi. Bởi vậy, phần đất phía trước nhà, có thể ở bên phải hay bên trái của chính được dùng vào việc xây dựng chuồng gia súc, gia cầm. Còn ở bên cạnh cửa phụ là nơi để nước sinh hoạt của gia đình. Hiện nay, những gia đình khá giả đã tự xây bể để dự trữ nước ăn hàng ngày. Xung quanh ngôi nhà người ta thường trồng cây ăn quả và cây lấy gỗ. Không ít gia đình còn dùng đá vôi xây tường bao quanh ngôi nhà của mình, giống như nhà phòng thủ của người Hmông.

3. Tập quán, tín ngưỡng liên quan đến nhà ở

Cách đây khoảng hai chục năm về trước, khi còn nhiều rừng và nhiều chỗ để dựng nhà, người Cờ Lao ở Mã Chè còn chịu sự ảnh hưởng từ các tập quán, nghi lễ liên quan đến nhà ở. Hiện nay, do đời sống kinh tế phát triển, rừng và đất khan hiếm nên những tập quán, nghi lễ này cũng bị mai một dần, chỉ còn lưu lại trong ký ức của đồng bào. Tuy nhiên, có một số tập quán như chọn đất dựng nhà, chọn ngày khởi công làm nhà mới... vẫn được đồng bào lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

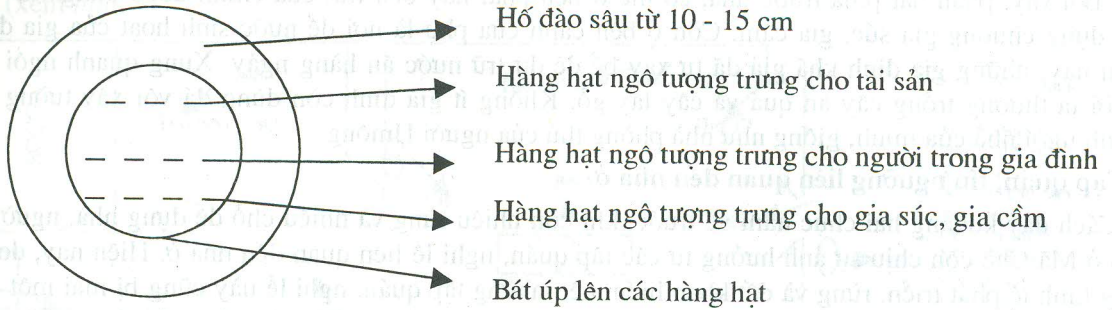
a. Những tập quán, tín ngưỡng liên quan đến dựng nhà mới

Theo người Cờ Lao ở xóm Mã Chè, dựng nhà mới là công việc hệ trọng, trong đó quan trọng nhất là khâu chọn đất làm nền nhà, lấy vật liệu, khởi công xây dựng. Tất cả các khâu này đều chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố liên quan đến tập quán, tín ngưỡng. Nếu không đáp ứng được những yếu tố này thì nhà được dựng không phải là để ở mà là để sinh hoạt công cộng như trường học, trạm xá.

Trước đây, khi đất còn rộng người thưa, vị trí của miếng đất để làm nền nhà cần được lựa chọn kỹ lưỡng. Trước hết, cần xem hướng của miếng đất, nơi sẽ mở cửa chính, hướng về phía đông hay phía tây. Người ta cho rằng hướng mở cửa chính đẹp nhất là hướng đông, bởi đó là hướng chào đón ánh nắng của mặt trời từ sáng sớm. Đó là hướng tượng trưng cho sự sống và phát triển, đồng thời cũng là hướng thu gom của cải vào nhà. Còn hướng đặc biệt kiêng, không mở cửa chính là hướng tây. Theo quan niệm của đồng bào thì hướng tây là hướng ra đi không bao giờ quay trở lại, nếu mở cửa chính nhìn về hướng mặt trời lặn thì sau này làm ăn sẽ lụi bại, của cải làm ra sẽ không đủ ăn, đặc biệt là các thành viên trong nhà luôn có mâu thuẫn, không đồng tâm hợp ý. Do đó, cần tránh mở cửa chính về hướng tây, trường hợp hướng đông không thuận thì chọn hướng nam hoặc hướng bắc. Khác với một số dân tộc như Tày, Nùng là kiêng mở cửa chính hướng về nơi có mồ mả, người Cờ Lao có thể mở cửa chính hướng về phía mồ mả nhưng phải cùng chiều với hướng nhìn của người chết.

Khi chọn được miếng đất vừa ý, người ta tiến hành thử xem ở đó có thể sinh sống được không. Theo người Cờ Lao ở Mã Chè, có thể có nhiều cách kiểm tra miếng đất, trong đó phổ biến nhất là dựa vào độ an toàn của dấu hiệu được làm tại miếng đất đã chọn. Sau khi khấn báo thần thổ địa của khu đất định làm nhà, người ta đào một cái hố sâu khoảng 10 - 15 cm, to bằng bề mặt của chiếc xô xách nước. Ở chính giữa của cái hố được đắp một ít đất sét, nén chặt và làm nhẵn như nền nhà, rồi đặt lên đó những chiếc hạt đậu tương hoặc ngô và xếp thành ba hàng tượng trưng cho tài sản, người và gia súc, sau đó lấy bát úp kín (xem hình 6). Được 12 ngày sau người ta mở bát ra xem kết quả, nếu thấy các hạt đậu hay ngô còn nguyên vẹn hoặc nảy mầm tốt, không có con vật đến phá, đồng thời thấy không có sự khác thường ở xung quanh cái hố thì miếng đất đã chọn được coi là tốt, cho phép dựng nhà và sống ở đó. Tất nhiên, trong ba đêm đầu kể từ hôm bắt đầu làm dấu hiệu thử đất, các thành viên ở trong gia đình, nhất là chủ nhà cần chú ý xem mộng. Nếu nằm mơ thấy người hay vật gì đó đang đi xuống dốc hoặc từ trên cao ngã xuống, đặc biệt là mơ thấy mình đang đánh người khác là điềm báo

về miếng đất đang chọn có ma thiêng. Còn trường hợp mơ thấy lên dốc, hoặc mình bị người khác đánh là điềm tốt, chỗ đất đã chọn phù hợp với việc sinh sống của gia đình. Trước đây, khi dựng nhà ở trên nền đất mới, việc kiểm tra miếng đất bằng tập quán này là không tránh khỏi. Bởi vì, nếu không làm đúng tập quán chọn đất mà cứ dựng nhà để ở thì người sống trong ngôi nhà đó cũng cảm thấy không yên tâm. Trong trường hợp này, về sau nếu không may xảy ra sự rủi ro, bệnh tật hoặc làm ăn không phát đạt thì người ta đều quy cho là chỗ ở chưa được chọn kỹ và khi đó sẽ phải tiến hành nhiều nghi lễ tốn kém⁽³⁾.



Như vậy, việc chọn và thử đất để dựng nhà là công việc không phải đơn giản, không những đòi hỏi có thời gian mà còn yêu cầu có người am hiểu về tập quán. Qua nghiên cứu cho thấy, về cơ bản, tập quán thử miếng đất được chọn để làm nền nhà của người Cờ Lao ở Mã Chè cũng có phần giống với tập quán đó của một số dân tộc ở miền núi phía Bắc nước ta, đặc biệt là người Dao. Điều này chứng tỏ rằng về một phương diện nào đó những dân tộc này có sự tương đồng về mặt văn hoá.

Sau khi chọn và thử được đất, công việc tiếp theo là đào, san đất và kê đá để tạo được nền nhà theo ý muốn. Ngày tháng khởi công đào đắp nền nhà cũng như việc khởi công lấy nguyên vật liệu, dựng nhà và vào nhà mới cần được chọn kỹ, thường là những ngày không trùng với ngày sinh tháng đẻ và mệnh tuổi của các thành viên trong gia đình, đặc biệt là của chủ nhà. Nhìn chung, những ngày đó không nên sử dụng. Người ta còn kiêng không chọn ngày khởi công đào đắp nền nhà trùng với ngày có tiếng sấm đầu năm, bởi vì ngày đó không phù hợp cho sự phát triển, sẽ không có sự may mắn cho các công việc dựng nhà tiếp theo. Theo người Cờ Lao ở Mã Chè thì ngày tháng khởi công đào đắp nền nhà phải hợp với tuổi và ngày tháng sinh của chủ nhà, đồng thời không mâu thuẫn với tuổi và ngày tháng đẻ của các thành viên ở trong gia đình. Người ta cho rằng ngày tốt nhất là ngày con rồng (*hú dũng*) và ngày con hổ (*hú trư*), đặc biệt kiêng kỵ ngày hoả (*hú pi*). Tất nhiên là những ngày được gọi là tốt cũng không được mâu thuẫn với tuổi, ngày tháng sinh của chủ nhà và các thành viên ở trong gia đình. Như vậy, việc chọn ngày khởi công đào đắp nền nhà cũng rất phức tạp. Sự phức tạp đó còn thể hiện ở chỗ là người tìm chọn ngày tháng tốt phải là người dân tộc Cờ Lao, người dân tộc khác chọn không được tập quán cộng đồng chấp thuận.

Đúng ngày tháng tốt, người ta mới tiến hành san đất đắp nền nhà. Trước khi khởi công, không ít gia đình còn mổ gà cúng ma nhà để được phù hộ. Cũng như một số dân tộc khác, với miếng đất mới chọn để dựng nhà, trong vài ba ngày đầu san đắp nền, người Cờ Lao còn chú ý xem mộng. Nếu nhiều đêm mơ thấy điềm xấu thì có thể tổ chức lễ cúng giải hạn hoặc bỏ miếng đất đã chọn để đi tìm nơi khác. Riêng việc san đắp nền nhà cũng như các công việc liên quan đến xây dựng nhà của đồng bào đều được tiến hành nhanh chóng nhờ có truyền thống tương trợ giúp đỡ nhau.

Việc chuẩn bị nguyên vật liệu làm nhà thường được tiến hành trước khi đào đắp nền nhà. Trước đây, khi còn rừng, nhiều gỗ quý, công việc này không mấy khó khăn nhưng hiện nay đã buộc mỗi gia

đình phải tự trồng cây để sau này dùng làm nhà. Theo lời kể của các cụ già thì trước đây việc lấy nguyên vật liệu làm nhà cũng phải tuân thủ theo một số tập quán nhất định. Tập quán mà cho đến nay vẫn còn duy trì là phải chọn ngày tháng tốt để khởi công ngả cây làm cột nhà và cách chọn này cũng giống với việc chọn ngày khởi công đào đắp nền nhà. Chỉ khác là ngày được chọn không được nằm trong những ngày có nhiều ánh sáng trăng, đặc biệt là ngày rằm, bởi vì đi ngả cây vào những ngày đó thì sau này cây dễ bị mục hoặc bị nứt nẻ. Trong ngày đẹp đầu tiên, tức là ngày được chọn, nhất thiết phải đốn bằng được cây cột chính của nhà, còn những chiếc cột khác có thể tìm kiếm vào những ngày sau. Theo đồng bào, cây gỗ tốt nhất để làm nhà là cây thông rừng (*co sò*), trường hợp không có cây thông rừng thì có thể lấy loại cây bất kỳ kể cả cây tự trồng nhưng phải là những cây dùng được lâu năm, không bị mục. Như một số dân tộc khác, người Cờ Lao tuyệt đối kiêng, không ngả những cây bị gãy ngọn, không chặt loại cây bị sét đánh, không lấy cây bị đổ để làm nhà. Họ cho rằng những loại cây này đã được các thần ma làm hỏng, nếu lấy về làm nhà thì sẽ gặp tai hoạ, làm ăn không phát đạt. Tuy vậy, cũng có điểm khác với một số dân tộc khác, chẳng hạn các dân tộc Tày, Nùng, Dao và Hmông thường kiêng, không lấy cây có nhiều dây leo để làm nhà, còn đối với người Cờ Lao thì không có tập quán này.

Việc dựng nhà đối với người Cờ Lao thì khá đơn giản, bởi vì đồng bào vừa có tập quán tương trợ, vừa quá quen thuộc với các công việc cưa xẻ và bào, đục. Cái khó ở đây là chọn ngày khởi công dựng nhà, đồng thời cũng chọn ngày vào nhà mới sao cho thích hợp, tức là khi nhà vừa dựng xong cũng là lúc được phép tiến hành các nghi lễ vào nhà mới. Với những ngày được coi là tốt như đã trình bày thì người có kinh nghiệm và hiểu biết nhất định mới dám đảm nhiệm công việc tìm chọn ngày dựng nhà mới. Khi chuẩn bị đầy đủ các nguyên vật liệu và chọn được ngày thì thời gian hoàn thành nhà mới thường phụ thuộc vào từng loại nhà, đó là nhà bưng bằng gỗ hay nhà trình tường. Có một đặc điểm là nhiều gia đình không có tập quán cúng tổ tiên vào hôm khởi công làm nhà mới, thường khi làm xong mới cúng.

b. Nghi thức vào nhà mới

Lê vào nhà mới là nghi thức không thể thiếu được khi làm xong một ngôi nhà. Qua tìm hiểu cho thấy, lê vào nhà mới của người Cờ Lao ở Mã Chè cũng giống như lê vào nhà mới của một số dân tộc ít người ở phía Bắc nước ta. Trước hết, người ta cần tiến hành một số công việc tại nhà vừa dựng xong, cụ thể là làm các ống thắp hương đặt ở các nơi thờ cúng tổ tiên, thờ cúng tổ sư nghề mộc và *sử qua*. Những gia đình có người làm nghề chữa bệnh còn phải làm thêm một ống thắp hương đặt ở bên cạnh bàn thờ *sử qua* để thờ cúng tổ sư nghề thầy thuốc. Ngoài ra, còn phải ấn định nơi dùng để làm bếp nấu nướng và kiếm củi để sẵn ở đó. Chủ nhà phải tìm chọn một đôi vợ chồng đứng tuổi ở trong làng với điều kiện càng ở gần nơi vào nhà mới càng tốt để tiến hành một số nghi thức vào nhà mới. Yêu cầu đôi vợ chồng này có số mệnh hợp với số mệnh của chủ nhà, kiêng lấy người mệnh hoả, tức là không chọn người có tuổi đẻ vào năm hoả để làm lê vào nhà mới. Theo đồng bào thì những người có mệnh kim, mộc và thủy là những người được chọn làm lê vào nhà mới nhiều nhất. Ở đây thấy khác với một số dân tộc như người Dao chẳng hạn thường chọn người có mệnh hoả làm lê vào nhà mới, còn người Cờ Lao ở Mã Chè lại kiêng chọn lấy người có mệnh hoả. Cũng theo người Cờ Lao thì đôi vợ chồng được chọn làm lê vào nhà mới phải là người có phúc đức, tức là đông con, có con trai và con gái, gia đình sum họp vui vẻ, có cuộc sống khá giả, ăn ở tốt với họ hàng và xóm giềng. Tất nhiên, đôi vợ chồng này phải thạo các nghi thức vào nhà mới, cụ thể là chồng phải mang lửa từ nhà mình đến nơi vào nhà mới, vợ thì mang một ống tre đi lấy nước từ suối hoặc nước khe đá.

Khi chuẩn bị xong, đúng giờ tốt, người ta làm lê vào nhà mới. Công việc trước tiên là của đôi vợ chồng phúc hậu: chồng lấy lửa châm vào bếp củi đã được chuẩn bị sẵn, vợ thì mang ống tre đựng đầy

nước dặt vào chỗ thường để nước sinh hoạt hàng ngày. Tiếp theo, mọi người mang ngô, lúa và một số đồ dùng vào trong nhà để chứng tỏ rằng từ giờ phút này trở đi nhà mới có chủ sinh sống, có của cải đủ ăn đủ dùng. Việc nhóm lửa nhằm thể hiện cuộc sống sinh hoạt của gia đình ở trong ngôi nhà sẽ luôn được ấm cúng như ánh lửa hồng. Giống như người Tày, Nùng và người Dao, người Cờ Lao ở Mã Chè cho rằng bếp lửa là nơi duy trì cuộc sống, thể hiện sự phát triển liên tục của những người sống ở trong ngôi nhà. Tình tiết đốt lửa trong nghi thức vào nhà mới cần được thực hiện trước tiên và người làm việc này không phải là chủ nhà mà là người đàn ông phúc hậu. Bởi vì, theo người Cờ Lao, lửa vừa thể hiện cuộc sống, vừa thể hiện tình cảm và sự giúp đỡ lẫn nhau, do đó việc người đàn ông được mời, có tuổi hợp với tuổi của chủ nhà mang lửa từ nhà mình đến nhóm bếp tại nhà mới là niềm vinh dự, chứng tỏ rằng gia đình sống trong ngôi nhà mới mãi mãi không chỉ sum họp, làm ăn phát đạt mà còn nhận được sự tôn trọng, quý mến và sự giúp đỡ của cộng đồng. Còn việc mang nước vào nhà mới là để chứng tỏ rằng sống trong ngôi nhà này sẽ khá giả, của cải sẽ dồi dào và dễ kiếm như việc múc nước ở sông, suối.

Khi bếp lửa vừa cháy thì bát kê tré già, khách gần xa và anh em hàng xóm đến giúp việc đều vây quanh bếp lửa, rót rượu chúc gia chủ và mọi người sống trong nhà mới luôn được hạnh phúc, làm ăn phát đạt, vạn sự như ý muốn. Tiếp theo, người ta mang gà đến những nơi thờ cúng, thường mỗi nơi thờ cúng là một con gà, sau đó thắp hương khấn báo các thần ma về nhận gà, người ta nhổ lấy ba chiếc lông cánh cắm vào chỗ thờ cúng và cắt tiết rồi lấy một túm lông đầu gà nhúng vào tiết để dán vào chỗ thờ cúng. Khi các con gà được làm sạch và luộc chín, người ta lại lần lượt bày mâm cúng tại các nơi thờ, tất nhiên là phải nhớ theo thứ tự từng con gà được cắt tiết ở nơi nào thì bày cúng ở đó, không được để nhầm chỗ. Tiếp đến, gia chủ cúng báo các loại ma nhà đến ăn uống và cầu mong phù hộ cho con cháu sống trong ngôi nhà mới luôn được bình yên, làm ăn phát đạt. Cùng với việc tiến hành các nghi lễ vào nhà, người ta cũng chuyển đồ đạc của gia đình vào trong nhà mới.

Như vậy, việc vào nhà mới được diễn ra rất đơn giản nhưng đáp ứng được nhiều yếu tố tâm lý của đồng bào, giải quyết được nhiều vấn đề về tinh thần. Cụ thể là các thành viên sống trong ngôi nhà luôn được yên tâm, bởi vì được cộng đồng và ma nhà thừa nhận là chủ nhân. Sau khi kết thúc các nghi lễ trên, gia chủ mở tiệc thết đãi những người đến giúp việc và các vị khách mời⁽⁴⁾.

c. Những tập quán, tín ngưỡng liên quan đến cư trú ở trong ngôi nhà

Tuy cùng một loại nhà nhưng cách thể hiện cuộc sống, sinh hoạt của mỗi tộc người lại không giống nhau. Đặc điểm này không chỉ thông qua mặt bằng sinh hoạt mà còn thể hiện qua tập quán thờ cúng, di lại, qui định nơi cất giữ đồ đạc, chỗ ngủ... Đặc biệt là những quan niệm liên quan đến các tập quán đó.

Một trong những đặc điểm thể hiện rõ nét về tập quán sinh hoạt trong nhà của người Cờ Lao ở Mã Chè là cách bố trí chỗ ngủ. Người ta dựa vào số lượng thành viên trong nhà để bố trí số lượng giường ngủ cho thích hợp, nếu trong nhà chỉ có một đôi vợ chồng cùng các con nhỏ thì chỉ cần một giường ngủ ở trong buồng ngay cạnh bếp nấu nướng. Khi các con trai và con gái đến tuổi trưởng thành mới bố trí thêm giường ngủ ở cạnh bếp lò nấu cám lợn và ở gần bàn thờ *sứ qua*. Nếu trong nhà có con trai lấy vợ thì sẽ làm thêm một buồng ngủ ở cùng gian có buồng ngủ của các cô gái nhưng nằm về phía đối diện với buồng ngủ của các cô gái. Như vậy là những nơi được qui định để đặt giường ngủ cho các thành viên đã được xác định bởi tập quán của cộng đồng. Song, việc sử dụng chúng thường phụ thuộc vào nhu cầu của từng thành viên. Cùng với những qui định về chỗ ngủ thì cũng có những qui định khá nghiêm ngặt về việc di lại trong nhà của các thành viên. Chỉ trường hợp trong nhà có sự thay đổi như có khách, con cái xây dựng gia đình, sửa chữa nhà... thì mới có sự thay đổi về chỗ ngủ. Còn các trường hợp bình thường, giường của ai người ấy nằm, không được thay đổi chỗ. Thường ngày bố

chồng không được đi vào buồng ngủ của con dâu, không đến chỗ ngủ của các con gái; còn con gái đã đi lấy chồng, không được vào buồng ngủ của anh em trai đã có vợ, không được trèo lên gác. Riêng khách lạ, nếu là nam giới thì có thể vào được bất kỳ chỗ nào ở trong nhà, nhưng nếu là nữ giới thì không nên vào gian nhà có bếp lò nấu cơm lợn, đặc biệt là các buồng ngủ. Người ta cho rằng nếu không tuân thủ những qui định này, gia đình làm ăn sẽ không phát đạt, bị cộng đồng chê cười và sẽ bị ma buồng làm mù mắt.

Giống như nhiều dân tộc khác, người Cờ Lao cho rằng một ngôi nhà có chủ thì cần dành nhiều chỗ để thờ cúng nhiều loại ma khác nhau với mục đích không chỉ phù hộ sức khoẻ cho gia đình mà còn phù hộ các công việc chăn nuôi, sản xuất, canh giữ cửa không cho các hồn vía xấu vào nhà... Những loại ma nhà được người Cờ Lao ở Mã Chè thờ cúng là tổ tiên, thần phù hộ chăn nuôi và bảo vệ sức khoẻ trẻ em, ma buồng. Đối với những gia đình làm nghề thầy thuốc và nghề mộc còn lập bàn thờ để thờ cúng ma tổ sư của những nghề này. Ngoài ra, còn có thêm một bàn thờ *sử qua*. Như vậy, trong một ngôi nhà của người Cờ Lao ở Mã Chè có không ít nơi để thờ cúng, thường có bao nhiêu loại ma thì có bấy nhiêu chỗ để thờ cúng. Nếu quan sát kỹ thì thấy rằng tại góc nhà cạnh cửa phụ ở phía đối diện với giường ngủ của gia chủ là nơi thờ cúng tổ tiên và bên cạnh là nơi thờ cúng thần chăn nuôi, bảo vệ trẻ em. Ở trên tường nằm ở phía đối diện với cửa chính có bàn thờ *sử qua*, còn bên cạnh là nơi thờ cúng nghề thầy thuốc, tiếp đến là nơi thờ cúng tổ sư nghề mộc (xem hình 5). Tất cả những chỗ để thờ cúng này được coi là những nơi trang nghiêm ở trong nhà, cần có sự kiêng kỵ nhất định. Cụ thể là không cho sản phụ đi qua, không treo những thứ được gọi là uestạp như áo mũ hoặc tã lót của trẻ sơ sinh, đồ mặc của phụ nữ, quần lót của người đàn ông... Theo tập quán trước đây thì những nơi đó chỉ dựng ống thắp hương, khi nào cần cúng người ta mới đặt một cái sàng hay một chiếc bàn nhỏ ở trên nền nhà ngay phía dưới ống thắp hương để bày các lễ vật cúng. Hiện nay, những gia đình có điều kiện thường dựng bàn thờ nhưng chủ yếu dùng để bày nước chè hay rượu khi cúng, ít dùng để bày các lễ vật. Riêng ma buồng (*xu lo xống*) thì được cúng ngay tại cửa buồng nhưng không để ống thắp hương ở đó và cũng không dựng bàn thờ, chỉ khi nào cúng thì đặt một cái sàng ở chỗ cửa buồng để bày lễ vật.

Giống như người Hmông, người Cờ Lao ở Mã Chè còn treo một tấm vải đỏ ở phía trên cửa chính. Tấm vải này có ý nghĩa như cây nêu giúp ma cửa húng lấy lộc vào nhà, đồng thời cùng ma cửa che chắn, xua đuổi những hồn vía xấu ra khỏi nhà. Tại cửa chính là nơi thờ cúng ma cửa, vì vậy người ta thường kiêng, không cho phụ nữ, nhất là khách lạ ngồi ở chính giữa cửa ra vào. Tuy nhiên, tập quán này hiện nay đã được khắc phục dần nhờ có sự giao lưu văn hoá với các dân tộc ở trong vùng.

Tóm lại, người Cờ Lao ở xóm Mã Chè vẫn còn lưu giữ được một số tập quán tín ngưỡng liên quan đến nhà ở.

Chú thích

1. Xem: *Các dân tộc ít người ở Việt Nam* (các tỉnh phía Bắc), NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1978, Tr. 407.
2. Theo PGS. TS Nguyễn Khắc Tụng - nhà Dân tộc học.
3. Theo lời kể của ông Văn Sinh Lùng, 33 tuổi, người Cờ Lao ở xóm Mã Chè, xã Sinh Lùng, huyện Đông Văn, tỉnh Hà Giang.
4. Theo lời kể của ông Văn Dũng Pao, 56 tuổi, người Cờ Lao ở xóm Mã Chè, xã Sinh Lùng, huyện Đông Văn, tỉnh Hà Giang.